



KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỚI AN TOÀN HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP VÀ NGÂN HÀNG



Nguyễn Xuân Hưng*

Các hoạt động kinh doanh trong nước trên tất cả các lĩnh vực từ sản xuất, thương mại, dịch vụ, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm vv..., đều đòi hỏi tính công khai, minh bạch nhằm đảm bảo cho các nhà đầu tư, ngân hàng và công chúng có được niềm tin trong giao dịch; trên phạm vi quốc tế với các nước và các tổ chức quốc tế cũng đòi hỏi các doanh nghiệp nước ta phải đáp ứng tính công khai minh bạch phù hợp với tiêu chuẩn của WTO. Để công khai, minh bạch về tài chính doanh nghiệp thì tổ chức kiểm toán độc lập giữ vai trò hết sức quan trọng.

Lĩnh vực ngân hàng là kênh cung cấp tín dụng cho nền kinh tế, để xem

xét thông tin về tài chính các doanh nghiệp vay vốn, các ngân hàng thường yêu cầu doanh nghiệp phải xuất trình báo cáo tài chính gần nhất để chứng minh khả năng tài chính là một trong những điều kiện để cho vay, tuy nhiên các chỉ tiêu đó có độ chính xác, trung thực và đáng tin cậy hay không còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, nhưng quan trọng hơn là báo cáo có xác nhận của tổ chức kiểm toán độc lập được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật để kiểm toán và xác nhận báo cáo tài chính theo các chuẩn mực kiểm toán do Bộ Tài chính ban hành; vì vậy, những báo cáo tài chính đó có độ tin cậy cao hơn các báo cáo không có xác nhận của tổ chức kiểm

toán độc lập. Theo quy định của pháp luật hiện hành, báo cáo tài chính định kỳ hoặc hàng năm của một số doanh nghiệp phải có xác nhận của tổ chức kiểm toán độc lập là kiểm toán bắt buộc.

Ở các nước phát triển, quy định kiểm toán bắt buộc của tổ chức kiểm toán độc lập đối với báo cáo tài chính các doanh nghiệp đã có đầu thế kỷ thứ 19, đến năm 1890, ở Đức có thêm quy định kiểm toán đối với Hợp tác xã (HTX) theo Luật HTX. Môi trường đầu tư hấp dẫn và tính công khai, minh bạch về thông tin tài chính của doanh nghiệp giúp cho các nhà đầu tư an tâm khi bỏ vốn vào các lĩnh vực có khả năng thu lợi nhuận, * Hà Nội

chỉ số an toàn cao; nhờ vậy trong nhiều thập kỷ nền kinh tế của các nước này liên tục phát triển với tốc độ cao và bền vững. Còn ở nước ta xuất phát điểm là nền kinh tế lạc hậu thực hiện các giao dịch kinh tế theo kế hoạch, đến nay đang trong quá trình chuyển đổi. Để đáp ứng nhu cầu hội nhập, Nhà nước ta đã và đang tiếp tục ban hành mới, chỉnh sửa, bổ sung các quy định của pháp luật cho

1- Thực trạng kiểm toán bắt buộc ở nước ta

Theo quy định của pháp luật hiện hành, kiểm toán bắt buộc mới được thực hiện một số lĩnh vực nhất định:

- Tổ chức Kiểm toán Nhà nước được thành lập theo Luật Kiểm toán Nhà nước, có nhiệm vụ kiểm toán báo cáo tài chính của doanh nghiệp Nhà nước chủ yếu là các doanh nghiệp thuộc tổng công ty 90,91, các

buộc theo điều 10 Nghị định trên gồm có: báo cáo tài chính hàng năm của các doanh nghiệp và tổ chức dưới đây bắt buộc phải được các doanh nghiệp kiểm toán kiểm toán: các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; tổ chức có hoạt động tín dụng, tổ chức tài chính và doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm. Đối với công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn có tham gia niêm yết và kinh doanh trên thị trường chứng khoán thực hiện theo quy định pháp luật về chứng khoán, nếu vay vốn ngân hàng thực hiện theo quy định pháp luật về tín dụng. Còn các doanh nghiệp khác mới chỉ quy định khuyến khích kiểm toán theo điều 9 Nghị định số 105/2004/NĐ-CP ngày 30/3/2004.

Nhìn chung, khung pháp luật về kiểm toán ở Việt Nam vẫn còn một số bất cập và yếu kém dưới đây:

Một là, các quy định pháp lý về kiểm toán bắt buộc chưa toàn diện, chưa cụ thể.

Về tổng thể, việc thực hiện kiểm toán đối với các doanh nghiệp, HTX (cũng là một loại hình doanh nghiệp) theo quy định hiện hành còn khá chung chung, ví dụ Luật Doanh nghiệp không có một điều khoản nào quy định về kiểm toán, chỉ có khoản 8 quy định doanh nghiệp thực hiện các quy định khác của pháp luật. Đối với công ty cổ phần tại điều 128 khoản 2 quy định công ty cổ phần nếu pháp luật quy định phải kiểm toán thì báo cáo tài chính hàng năm của công ty cổ phần phải kiểm toán trước khi trình đại hội cổ đông thông qua nên không thể xác định quy định nào của pháp luật.

- Việc kiểm toán đối với HTX tại khoản 2 điều 7 Luật HTX năm 2003 cũng chỉ quy định chung là: "Thực hiện đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và kiểm toán" mà không có quy định cụ thể đối với



phù hợp tình hình chính trị, kinh tế, xã hội trong nước và thông lệ quốc tế; Luật Kiểm toán Nhà nước ngày 14 tháng 6 năm 2005, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2006 đã được Quốc hội thông qua và thành lập Kiểm toán Nhà nước chịu trách nhiệm kiểm toán và công bố thu, chi ngân sách nhà nước, tình hình tài chính của doanh nghiệp nhà nước, sử dụng vốn đầu tư, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA). Tuy nhiên, các quy định về kiểm toán bắt buộc đối với các doanh nghiệp dân doanh, hợp tác xã còn nhiều bất cập, vì vậy môi trường đầu tư chưa thật lành mạnh, gây tâm lý e ngại, nhất là các nhà đầu tư, kể cả các ngân hàng khi cho vay vốn.

ngân hàng thương mại (NHTM) nhà nước, ngân hàng phát triển, ngân hàng chính sách xã hội.

- Tổ chức Kiểm toán độc lập được thành lập và hoạt động theo Nghị định số 07/NĐ-CP ngày 29/1/1994 của Chính phủ ban hành về Quy chế kiểm toán độc lập trong nền kinh tế quốc dân và nay là Nghị định số 105/2004/NĐ-CP ngày 30/3/2004 về kiểm toán độc lập, Nghị định số 133/2005/NĐ-CP ngày 31/10/2005 về bổ sung, sửa đổi một số điều của Nghị định 105/2004/NĐ-CP và Thông tư số 60/2006/TT-BTC ngày 28/6/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện thành lập và hoạt động đối với doanh nghiệp kiểm toán. Quy định kiểm toán bắt

kinh tế HTX.

- Luật chuyên ngành như Luật các Tổ chức tín dụng 2004 sửa đổi, bổ sung năm 2004 được quy định cụ thể hơn tại điều 122 quy định việc kiểm toán đối với các tổ chức tín dụng: “Chậm nhất là 30 ngày trước khi kết thúc năm tài chính, tổ chức tín dụng phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) kiểm toán các hoạt động của mình...”.

Thống đốc NHNN ban hành Quyết định số 121/2005/QĐ-NHNN về quy chế kiểm toán độc lập đối với các tổ chức tín dụng; đối tượng áp dụng gồm có: NHTM nhà nước (trừ ngân hàng chính sách xã hội), NHTM cổ phần, ngân hàng liên doanh, Quỹ tín dụng nhân dân Trung ương, ngân hàng 100% vốn nước ngoài, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Riêng quỹ tín dụng nhân dân không quy định phải kiểm toán bắt buộc.

Hai là, đối tượng kiểm toán bắt buộc còn chiếm tỷ lệ nhỏ

Từ các quy định trên cho thấy đối tượng phải kiểm toán bắt buộc chiếm tỷ lệ không đáng kể trong số các doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, kinh doanh và cung cấp dịch vụ ở nước ta.

Tính đến tháng 10/ 2006, có 3.274 doanh nghiệp nhà nước đã được cổ phần hoá trên tổng số 6.119 doanh nghiệp nhà nước, nhưng đến cuối năm 2006, chỉ có 193 doanh nghiệp được tham gia, niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, có nghĩa là chỉ có 193 doanh nghiệp này được doanh nghiệp kiểm toán độc lập xác nhận báo cáo tài chính theo quy định tại khoản 3 điều 16 Luật Chứng khoán, chiếm tỷ lệ 5,9% trong tổng số các doanh nghiệp được cổ phần hoá, theo Ủy ban Chứng

khoán, hiện có 396 công ty đại chúng đã niêm yết trên thị trường chứng khoán cả 2 sàn tại thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội.

Theo VCCI, đến nay, ở nước ta hiện có 320.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp này cũng chỉ thuộc đối tượng được Nhà nước khuyến khích kiểm toán theo quy định tại điều 9 Nghị định 105/2004/NĐ-CP.

Ngoài ra còn có gần 18.200 HTX hoạt động trong các lĩnh vực kinh tế đều không thuộc các đối tượng phải kiểm toán bắt buộc.

Nguyên nhân chủ yếu là do các chỉ tiêu chất lượng về tài chính ít được coi trọng, việc chấp hành chế độ tài chính thiếu nghiêm minh. Đáng lưu ý là định kỳ hoặc cuối năm, doanh nghiệp chỉ cần nộp báo cáo tài chính cho cơ quan chủ quản, tài chính, thuế và ngân hàng có quan hệ tín dụng, còn chất lượng báo cáo có đảm bảo tính trung thực, đầy đủ khách quan hay không thì chưa có tổ chức nào có thẩm quyền xác nhận.

Việc không quy định kiểm toán bắt buộc báo cáo tài chính dẫn đến những hành vi gian lận như thuế, thu nộp các khoản cho ngân sách và tạo điều kiện cho những hành vi tiêu cực khác phát sinh, đặc biệt là báo cáo tài chính gửi cho ngân hàng khi xin vay vốn, các chỉ tiêu tài chính được chế biến sao cho “đẹp mắt” cốt để đủ thủ tục quy định và có thể dễ dàng qua mặt các cán bộ tín dụng.

Ba là, tổ chức kiểm toán độc lập còn thiếu và yếu

- Tổ chức kiểm toán độc lập trong nền kinh tế theo Nghị định số 07/NĐ-CP ngày 29/1/1994 ra đời cách đây 15 năm, đã xác lập được nền tảng cho những văn minh trong hoạt động, kinh doanh, bước đầu tạo ra tính công khai, minh bạch về báo cáo tài chính doanh nghiệp; tuy

nhiên số lượng các doanh nghiệp kiểm toán độc lập đến nay còn không ít hạn chế. Theo Tạp chí Tài chính số 8/2008, đến nay, có 150 công ty kiểm toán độc lập với 7.000 nhân viên, nhưng theo bà Nguyễn Phương Mai, Trưởng đại diện Hiệp hội Kiểm toán Anh (ACCA) thì nhân lực kiểm toán của Việt Nam đang có những “lệch pha” giữa cung và cầu; vẫn còn quá ít kiểm toán viên đủ chất lượng. Theo nhu cầu thị trường kiểm toán của Việt Nam cần khoảng 5.000 nhân viên đạt chất lượng quốc tế nhưng hiện chỉ có 300 người, đây là nguyên nhân chính khiến kiểm toán của Việt Nam chưa được quốc tế công nhận đủ điều kiện tham gia kiểm toán các doanh nghiệp nước ngoài, các dự án có vốn đầu tư nước ngoài và các tập đoàn tài chính, các doanh nghiệp có số vốn lớn theo đúng tiêu chuẩn quốc tế.

Bốn là, chất lượng và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán viên đang là thách thức trong quá trình hội nhập

- Để đảm bảo công khai minh bạch thông tin tài chính của các doanh nghiệp được kiểm toán, đòi hỏi không chỉ là trình độ nghiệp vụ của kiểm toán viên mà đạo đức nghề nghiệp là một trong những chuẩn mực cần hết sức coi trọng. Theo ông Allen Blewitt, Tổng giám đốc ACCA thì đạo đức ứng xử của kiểm toán viên có ảnh hưởng lớn đến lòng tin của công chúng, đang thách thức với nghề kiểm toán trong thế kỷ thứ 21 này; gây dựng lòng tin cho lợi ích của các bên có liên quan là chìa khoá thành công cho hệ thống tài chính và các nền kinh tế hoạt động có hiệu quả. Vì vậy, chất lượng và đạo đức nghề nghiệp của các công ty kiểm toán cần được các cơ quan, tổ chức có chức năng thường xuyên kiểm tra, đánh giá, phân loại để không chỉ

đảm bảo tính công khai, minh bạch thông tin tài chính của doanh nghiệp được kiểm toán mà còn xây dựng niềm tin cho các nhà đầu tư vào hệ thống tài chính và sự phát triển nền kinh tế; nhờ đó thu hút được vốn đầu tư từ ngân hàng, nhà đầu tư chứng khoán (1).

- Tính trung thực của công ty kiểm toán là một yêu cầu quyết định đảm bảo tính công khai minh bạch thông tin tài chính của doanh nghiệp được kiểm toán. Bài học lớn nhất về vấn đề này có thể từ vụ phá sản cuối năm 2001 của tập đoàn Enron, một tập đoàn năng lượng hàng đầu của nước Mỹ, gây hậu quả nghiêm trọng, làm hơn 4.000 nhân viên mất việc, nhiều người trong số họ mất đi khoản tiết kiệm cả đời người và nhiều nhà đầu tư mất trắng hàng tỷ USD; còn Ken Lay, Chủ tịch tập đoàn này đã bị Tòa án Mỹ tuyên phạt 45 năm tù giam và 120 năm tù giam đối với hành vi gian lận ngân hàng cá nhân. Gây nên hậu quả này có sự tiếp tay Công ty kiểm toán Arthur Andersen, một trong 5 công ty kiểm toán lớn nhất thế giới được Enron trả hàng năm lên đến 50 triệu USD (2).

Một thách thức đối với các doanh nghiệp kiểm toán Việt Nam là trong khi số lượng các công ty và năng lực của kiểm toán viên còn hạn chế, số doanh nghiệp cần kiểm toán rất lớn, nhất là các doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa để thực hiện Nghị định số 109/NĐ-CP ngày 26/6/3007 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần. Hiện, việc kiểm toán các công ty niêm yết đang gặp khó khăn do số lượng các công ty kiểm toán đủ điều kiện để kiểm toán thấp hơn nhiều so với các công ty kiểm toán (11/157 công ty) (3).

Năm là, các doanh nghiệp chưa có thói quen sử dụng kết quả kiểm toán

để nâng cao năng lực quản trị

Trong nhiều năm qua, tuy công tác quản lý tài chính của Nhà nước đã được từng bước nâng cao nhưng quy định kiểm toán bắt buộc chỉ áp dụng đối với số ít doanh nghiệp nhà nước lớn nên chưa tạo thói quen sử dụng kết quả kiểm toán để nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp tại hầu hết doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp còn e ngại chi phí kiểm toán làm giảm lợi nhuận nên càng không "thiết tha" với công tác kiểm toán, một số khác không muốn công khai thông tin tài chính của mình do sợ đối thủ cạnh tranh hoặc giấu diếm các khoản thu nhập và trốn thuế.

Sáu là, trong hoạt động ngân hàng, đang có hàng vạn doanh nghiệp vay vốn và vốn tín dụng cung cấp cho nền kinh tế ngày tăng, nhưng quy chế cho vay của NHNN đối với các tổ chức tín dụng khi cho khách hàng vay chưa quy định các doanh nghiệp vay vốn phải xác nhận của tổ chức kiểm toán độc lập báo cáo tài chính của như là một điều kiện cần thiết khi xét duyệt cho vay, cho nên đến nay, ngoại trừ các tổng công ty 90, 91, các tập đoàn kinh tế thuộc sở hữu nhà nước được Kiểm toán Nhà nước xác nhận, còn lại báo cáo tài chính của phần lớn doanh nghiệp dân doanh khi vay vốn ngân hàng chưa có tổ chức kiểm toán độc lập xác nhận, vì vậy việc đầu tư vốn ngân hàng trở nên "mạo hiểm" do không biết tình trạng sức khỏe về tài chính của doanh nghiệp, việc thẩm định dự án, phương án sản xuất kinh doanh cũng chỉ là nhìn vào "viễn cảnh tương lai", nếu không nói dự án, phương án đó có hiệu quả và triển khai đúng cam kết hay không, các ngân hàng thường dựa vào mối quan hệ truyền thống để cho vay hơn là một chuẩn mực cần có. Để đảm bảo tiền vay, các ngân hàng chỉ dựa vào

tài sản thế chấp, có nghĩa là chỉ khi nào doanh nghiệp vay vốn bị "khai tử" mới bị xử lý. Việc NHNN đang soạn thảo Luật các Tổ chức tín dụng để chuẩn bị cho kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020 và giai đoạn tiếp theo và phù hợp với chuẩn mực là WTO, nhưng dự thảo chưa đề cập đến điều kiện để đảm bảo an toàn vốn vay tại điều 92 về xét duyệt, cấp tín dụng, kiểm tra việc sử dụng vốn vay không có khoản nào quy định báo cáo tài chính của doanh nghiệp vay vốn ngân hàng phải có xác nhận của tổ chức kiểm toán độc lập.

2- Một số kiến nghị về chính sách

Để tạo môi trường đầu tư lành mạnh, an toàn, đảm bảo tính công khai, minh bạch về thông tin tài chính của doanh nghiệp và tránh rủi ro cho hệ thống ngân hàng, tác giả xin nêu một số kiến nghị sau:

+ Việt Nam đã có Luật Kế toán, cùng với Luật Kiểm toán Nhà nước, trong thời gian tới, Nhà nước nên ban hành Luật Kiểm toán độc lập nhằm tạo lập môi trường pháp lý cho các doanh nghiệp kiểm toán, các doanh nghiệp kiểm toán bắt buộc; đề phòng những gian lận kiểm toán khi có sự thông đồng giữa doanh nghiệp được kiểm toán với các doanh nghiệp kiểm toán. Đối tượng phải kiểm toán bắt buộc là tất cả các loại hình doanh nghiệp, được thành lập và được cấp giấy phép hoạt động theo Luật Doanh nghiệp hoặc các luật chuyên ngành, các HTX được thành lập theo Luật HTX.

+ Dự thảo Luật các Tổ chức tín dụng đang được NHNN soạn thảo trình Chính phủ để trình Quốc hội vào năm 2010, đề nghị bổ sung thêm quy định tại điều 92 về Xét duyệt cấp tín dụng, kiểm tra sử dụng tiền vay "các doanh nghiệp vay vốn phải xuất

trình báo cáo tài chính năm gần nhất có xác nhận của kiểm toán nhà nước hoặc tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật về kiểm toán”, hoặc quy định tại văn bản dưới luật như quyết định của Thống đốc NHNN về quy chế cho vay đối với khách hàng cần có quy định này nhưng có thể thực hiện lộ trình kiểm toán bắt buộc đối với doanh nghiệp có vốn điều lệ từ cao đến thấp theo quy định của Chính phủ. Có như vậy, chỉ số an toàn vốn mới gia tăng, giảm thiểu rủi ro tín dụng, ngăn ngừa nợ xấu trong khi chỉ số về tín dụng trong nền kinh tế ngày càng tăng so với GDP (năm 2005 là 65,9%, năm 2006 là 71,2%, năm 2007 là 87,8%, năm 2008 là 105% (4)).

+ Ban hành chế độ kế toán đơn giản hóa cho các doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa (chiếm trên 90% số doanh nghiệp hiện có) để kế toán viên dễ dàng hạch toán, các chủ doanh nghiệp đọc, hiểu được báo cáo tài chính và sử dụng để quản lý doanh nghiệp được tốt hơn.

+ Nhà nước cần có lộ trình thực hiện kiểm toán bắt buộc đối với tất cả các doanh nghiệp để đến trước năm 2020 (khi nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại) với từng giai đoạn khác nhau, trong đó cần thực hiện kiểm toán đối với doanh nghiệp có số vốn điều lệ cao sau đó là doanh nghiệp số vốn điều lệ thấp.

+ Khuyến khích việc thành lập các doanh nghiệp kiểm toán độc lập; Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan nên giao nhiệm vụ cho các tổ chức sau đây vận động thành lập doanh nghiệp kiểm toán:

- Hiệp hội kiểm toán viên ngành nghề (VAPCA) nên là đơn vị đứng ra vận động thành lập doanh nghiệp kiểm toán độc lập ở các địa phương

cần thiết, kiểm tra trình độ kiểm toán trước khi cấp giấy chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép thành lập doanh nghiệp; phối kết hợp với các trường đại học hoặc với các tổ chức chuyên nghiệp khác tổ chức các lớp đào tạo kiểm toán viên chuyên nghiệp.

- Chính phủ giao cho Hiệp hội các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam đứng ra tổ chức thành lập doanh nghiệp kiểm toán độc lập để tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính và cung cấp các dịch vụ tư vấn, đào tạo cho các đối tượng là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Chính phủ giao cho Liên minh HTX Việt Nam tổ chức và thành lập Hiệp hội kiểm toán HTX để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm, tư vấn pháp luật, đào tạo và cung cấp các dịch vụ cần thiết cho HTX như kiểm toán tài chính trước khi thành lập, giải thể, sáp nhập; Hiệp hội HTX ngành nghề cũng cần thành lập tổ chức kiểm toán phù hợp với đặc thù hoạt động như Hiệp hội QTDND Việt Nam (VAPCF).

- Định kỳ VAPCA tổ chức kiểm tra các công ty kiểm toán theo quy định Nghị định số 105/2004/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 32/2007 ngày 15/5/2007 của Bộ Tài chính, giúp cho các doanh nghiệp kiểm toán nâng cao chất lượng và chuẩn mực đạo đức, góp phần giảm thiểu sự thông đồng giữa doanh nghiệp được kiểm toán với tổ chức kiểm toán.

- Bộ Tài chính cần ban hành mức phí dịch vụ do tổ chức kiểm toán độc lập cung cấp cho phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp được kiểm toán như căn cứ theo doanh thu của doanh nghiệp được kiểm toán, nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa và khu vực kinh tế HTX tham gia kiểm toán.

- Giảm thuế thu nhập các doanh

niệp kiểm toán mới thành lập nhất là các doanh nghiệp kiểm toán cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa và khu vực HTX.

- Các doanh nghiệp cần hết sức coi trọng thực hiện quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán để cung cấp thông tin tài chính cho các nhà đầu tư, ngân hàng, các nhà hoạt động công đoàn một cách trung thực, minh bạch; coi đây là biện pháp để nâng cao thương hiệu, thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước.

Kết luận

Công khai, minh bạch về tình hình tài chính là một trong những điều kiện gia nhập WTO, muốn đáp ứng nhu cầu hội nhập, đã đến lúc Nhà nước cần có lộ trình để quy chế kiểm toán độc lập cần được phổ cập trong hoạt động tài chính của mọi doanh nghiệp và hợp tác xã. Trong lĩnh vực ngân hàng, nếu thực hiện được kiểm toán bắt buộc của các doanh nghiệp vay vốn giúp cho thị trường tiền tệ phát triển lành mạnh, môi trường đầu tư thuận lợi, đáng tin cậy. Mong rằng những ý kiến trên được các cơ quan nhà nước, ngành, tổ chức có liên quan tham khảo, góp phần thúc đẩy đất nước phát triển nhanh chóng, bền vững, đáp ứng yêu cầu hội nhập khi nước ta đã trở thành thành viên WTO. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- 1) Đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên, Tạp chí Kiểm toán số 10-2007.
- 2) Tác giả Ngọc Nhân, Bài học lịch sử về thiếu minh bạch, Tạp chí Nhà quản lý số 9-2007.
- 3) Tác giả Ngọc Lan, Lao động và việc làm tháng 11/2007, website VAPCA.
- 4) Tiến sĩ Nguyễn Thị Kim Thanh, Thị trường tài chính Việt Nam - Hướng cải cách trước hội nhập kinh tế quốc tế và khủng hoảng tài chính - Kỳ yếu hội thảo của Ciem 6/2009.